

*Trà Cú, ngày 23 tháng 11 năm 2022*

Số: 157/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 252/2022/TLST-HNGĐ ngày 01/11/2022, giữa nguyên đơn bà Trương Thị Kiều T, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện V, tỉnh Bạc Liêu với bị đơn ông Thạch Đ, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Kiều T và ông Thạch Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trương Thị Kiều T và ông Thạch Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trương Thị Kiều T và ông Thạch Đ thỏa thuận thống nhất giao 01 con chung tên Thạch Thị Bảo A, sinh ngày 22/8/2009 cho bà Trương Thị Kiều T tiếp tục nuôi dưỡng (phù hợp theo nguyện vọng của Thạch Thị Bảo A được sống chung với bà Trương Thị Kiều T) và ông Thạch Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Tòa án giải thích bà Trương Thị Kiều T và ông Thạch Đ biết về việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật, nhưng bà Trương Thị Kiều T và ông Thạch Đ không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trương Thị Kiều T và ông Thạch Đ khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng. Bà Trương Thị Kiều T chịu 75.000 đồng, ông Thạch Đ chịu 75.000 đồng. Bà Trương Thị Kiều T tự nguyện nộp thay cho ông Thạch Đ, nên bà Trương Thị Kiều T phải chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0012665 ngày 31/10/2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh thu. Hoàn trả cho bà Trương Thị Kiều T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã H, huyện T;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Mộng Tiền**